TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG
Bản án số: 01/2019/HSST
Ngày: 18/01/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Triệu Khánh Long.
- Ông Nguyễn Quốc Vinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trần Kiều Mỹ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:37/2018/QĐXXST-HS ngày 19/12/2018 đối với bị cáo:

Quản Duy K, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1997, tại thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp M, xã N, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Quản Văn L (s) và bà Huỳnh Thị Th (s); Anh, chị, em ruột: 02 người; Vợ: Tô Tú H và chưa có con; Tiền án, Tiền sự: không có; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/10/2018 cho đến nay; (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Tô Tú H, sinh ngày 06/4/1999; Nơi cư trú: Ấp M, xã N, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

2. Nguyễn Thị Mộng Th1 (Th1), sinh ngày 06/5/1996; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt do bỏ địa phương không xác định được nơi cư trú).

3. Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Khóm 1, phường 2, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

4. Chiêm Ích Q, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Khóm P, phường Q, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

Người làm chứng:

1. Huỳnh Thị Th, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: Nơi cư trú: Ấp M, xã N, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; (có măt).

2. Trịnh Khương Th2, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Ấp a1, xã a2, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

3. Lý Thúy Th3, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Khóm 1, phường 2, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/8/2018, Công an thị xã C phối hợp với Công an phường 2 tiến hành bắt quả tang tại phòng số 11 nhà trọ 888 thuộc khóm P, phường Q, thị xã C bị cáo Quản Duy K đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu tại hiện trường gồm có: 05 túi nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt (ma túy đá); 01 gói thuốc lá điếu hiệu Jét đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 2.150.000 đồng; 01 điện thoại diện động hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng; 01 điện di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại diện động hiệu SONY màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại diện động hiệu BUK màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu đỏ- đen biển số 83P1-141.21, đã qua sử dụng. Số ma túy đá nêu trên là do Quản Duy K mua của người thanh niên lạ mặt tại đoạn đường Nam sông hậu thuộc khu vực ấp K, xã L, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng cùng ngày 13/8/2018 trước khi bị bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 48/KLGĐ-PC54 ngày 17/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng là **0,756 gam**, là Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Quản Duy K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-VC ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố bị cáo Quản Duy K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Quản Duy K thừa nhận hành vi là mua ma túy cất giấu trong người để sử dụng. Xét thấy, hành vi của bị cáo K có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Do đó, Viện kiểm sát giữ

nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Quản Duy K. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Quản Duy K mức án từ 01 năm tù đến 02 năm tù; Phạt tiền bị cáo Quản Duy K từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 05 túi nylon được hàn kín bên trong có Methamphetamine 0,532 gam); 01 gói thuốc lá điếu hiệu Jet đã qua sử dụng;

+ Trả cho Tô Tú H các vật chứng không liên quan đến vụ án gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu đỏ - đen biển số 83P1-141.21 (số máy: 5P11331223, số khung: 10BY331219); Tiền Việt Nam 2.150.000 đồng.

+ Trả cho Nguyễn Thị Mộng Th1 các vật chứng không liên quan đến vụ án gồm: 01 điện thoại di động hiệu SONY màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu BUK đã qua sử dụng.

Theo Phiếu nhập kho số: NK013 ngày 17/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

- Tại phiên tòa, bị cáo Quản Duy K thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố; Thống nhất ý kiến đề nghị của Vị Kiểm sát viên; Bị cáo K xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

- *Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tô Tú H trình bày*: Việc bị cáo K mua ma túy cất giấu ma túy trong người của K, Tô Tú H không biết. Đối với các vật chứng do Công an thu giữ gồm 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu đỏ - đen (số máy: 5P11331223, số khung: 10BY331219); Tiền Việt Nam 2.150.000 đồng là tài sản riêng của H không liên quan đến vụ án. Tô Tú H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại các tài sản nêu trên.

- *Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Mỹ L trình bày*: Chiếc xe mô tô biển số 83P1-141.21 đúng của bà L đứng tên chủ sở hữu, nhưng chiếc xe này bà L đã bán cho Tô Tú H xong. Hiện nay chiếc này không còn liên quan ghì đến quyền lợi của bà L và bà L không có yêu cầu gì khác.

- *Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chiêm Ích Q trình bày*: Việc bị cáo Quản Duy K cất giấu ma túy trong người vào phòng số 11 nhà trọ 888 (do

Th1 thuê) do ông Chiêm Ích Q quản lý, ông Q không biết. Đến khi Công an vào khám xét bắt quả tang, ông Q mới biết. Ông Q không có yêu cầu gì khác.

Tại cơ quan điều tra ông Trịnh Khương Th2 (quản lý nhà nghỉ Song Hỹ) trình bày: Vào khoảng 01 giờ ngày 14/8/2018 Quản Duy K và Tô Tú H có thuê phòng ngủ qua đêm. Còn việc Quản Duy K có cất giấu ma túy trong người hay không thì ông Th2 không biết.

Đối với người làm chứng bà Huỳnh Thị Th và Lý Thúy Th3 trình bày: Việc bị cáo Quản Duy K mua ma túy cất giấu trong người bà Th và bà Th3 không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Mộng Th1 và những người làm chứng Trịnh Khương Th2, Lý Thúy Th3 đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa vị Kiểm sát viên và bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quản Duy K đã thừa nhận: Bị cáo mua ma túy (ma túy đá) cất giấu trong người mục đích là để sử dụng. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo K là phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/8/2018 và vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định số: 48/KLGĐ-PC54 ngày 17/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào đêm ngày 13/8/2018, bị cáo K điều khiển xe mô tô (của tên B không rõ biển số) chạy theo đường Nam sông hậu đến đoạn đường thuộc ấp K, xã L, thị xã C mua 05 túi ny lon bên trong cho chứa ma túy đá của một người thanh niên lạ với giá 600.000 đồng về cất giấu gói thuốc lá điều hiệu Jet để trong người và đến ngày

14/8/2018 thì bị Công an bắt quả tang. Xét thấy, hành vi của bị cáo Quản Duy K đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cụ thể tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: " *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*". Như vậy, ma túy (Methamphetamine) mà bị cáo Quản Duy K tàng trữ có khối lượng là 0,756 gam. Cho nên, Cáo trạng số: 33/CT-VKS-VC ngày 12/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố bị cáo Quản Duy K, phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Quản Duy K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định Cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là không oan sai và thống nhất với ý kiến luận tội của vị Kiểm sát viên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Động cơ phạm tội của bị cáo Kha là nhằm để thỏa mãn cho nhu cá nhân của mình, nên bị cáo đã chủ động mua ma túy về cất giấu trong nhà để sử dụng. Ý thức chủ quan của bị cáo là phạm tội do cố ý.

[6] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Quản Duy K là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua ma túy về cất giấu nhằm để phục vụ lợi ích cá nhân. Hiện nay, trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu việc mua ma túy về sử dụng ngày càng gia tăng và gây bức xúc trong dư luận xã hội. Do đó, đối với bị cáo K cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mục đích nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Quản Duy K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; Gia đình có ông bà ngoại và ông nội có công với cách mạng; Bị cáo có trình độ học vấn thấp, nên nhận thức pháp luật cũng còn hạn chế. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 05 túi nylon được hàn kín bên trong có Methamphetamine 0,532 gam); 01 gói thuốc lá điếu hiệu Jet đã qua sử dụng;

+ Trả cho Tô Tú H các vật chứng không liên quan đến vụ án gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu đỏ - đen biển số 83P1-141.21 (số máy: 5P11331223, số khung: 10BY331219); Tiền Việt Nam 2.150.000 đồng.

+ Trả cho Nguyễn Thị Mộng Th1 các vật chứng không liên quan đến vụ án gồm: 01 điện thoại di động hiệu SONY màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu BUK đã qua sử dụng.

Theo phiếu nhập kho số: NK013 ngày 17/12/2018 của Chi cục thị hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Quản Duy K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đối với tên B, mà bị cáo Quản Duy K khai cho rằng số tiền 600.000 đồng là của tên B đưa cho bị cáo K để mua số ma túy nêu trên. Do không xác định được họ tên và địa chỉ, nên cơ quan điều tra Công an thị xã C chưa làm việc được. Đề nghị cơ quan điều tra Công an thị xã C tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với Tô Tú H và Nguyễn Thị Mộng Th1 không biết bị cáo Quản Duy K mua ma túy cất giấu trong gói thuốc Jet. Do đó, cơ quan điều tra Công an thị xã c không có căn cứ khởi tố H và Th1 với vai trò đồng phạm là đúng quy định của pháp luật.

[13] Xét thấy đề nghị của vị Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Quản Duy K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: Điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Quản Duy K: **01 (một) năm tù**. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 22/10/2018; Phạt bổ sung bị cáo Quản Duy K số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 05 túi nylon được hàn kín bên trong có Methamphetamine 0,532 gam); 01 gói thuốc lá điếu hiệu Jet đã qua sử dụng;

+ Trả cho Tô Tú H: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu đỏ - đen biển số 83P1-141.21 (số máy: 5P11331223, số khung: 10BY331219); Tiền Việt Nam 2.150.000đ (Hai triệu một trăm năm nghìn đồng).

+ Trả cho Nguyễn Thị Mộng Th1 (Th1) các vật chứng không liên quan đến vụ án gồm: 01 điện thoại di động hiệu SONY màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu BUK đã qua sử dụng.

3.Về án phí hình sự sơ thẩm: Cứ cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Quản Duy K phải chịu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Vũ Phương

Nơi nhận

-VKSND tỉnh Sóc Trăng;

- VKSND TXVC;

- Cơ quan THAHS CA TXVC;

- Chi cục THADS TXVC;

- Sở TP TST;

- Bị cáo; Người có QLNVLQ

- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;

- Lưu HS.